FireAnt

CTCP Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (UPCOM: SKV)

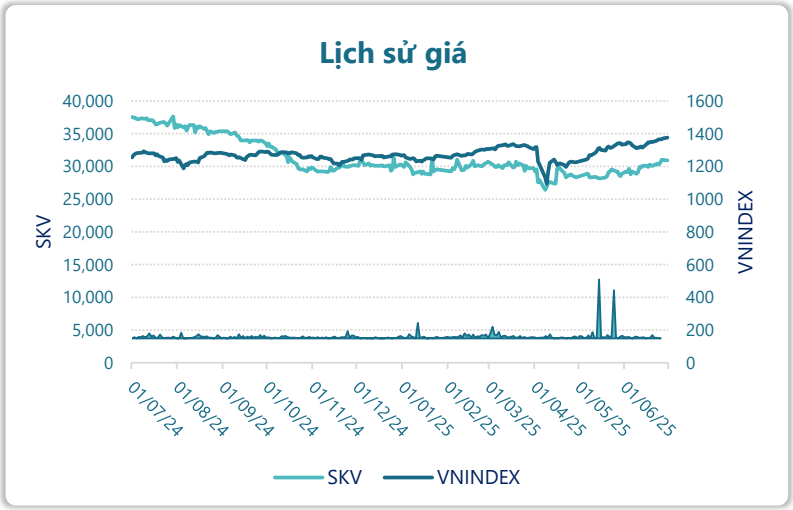

Thông tin giao dịch	30/06/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**30,900**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	37,649
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	26,420
SL cổ phiếu LH	23,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	4,930
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	711
P/E	11.2
EPS	2,764

DT thuần

Q2/25

408

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 44.0| 12.0%

YoY: ▼63.0| -13.5%

LN sau thuế

Q2/25

20.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.50| 2.5%

YoY: ▼0.40| -1.8%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

7.0%

+/- YoY: ▲ 1.1%

DT thuần

6T 2025

772

tỷ VNĐ

YoY: ▼61.0| -7.3%

LN sau thuế

6T 2025

40.9

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.80| 2.0%

ROE

Q2/25

17.5%

+/- YoY: ▼ 7.4%

Powered by Infographic

Kết quả kinh doanh

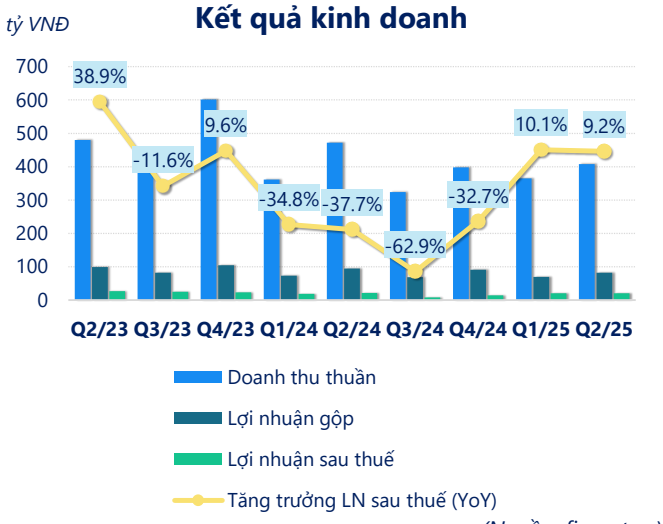

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản

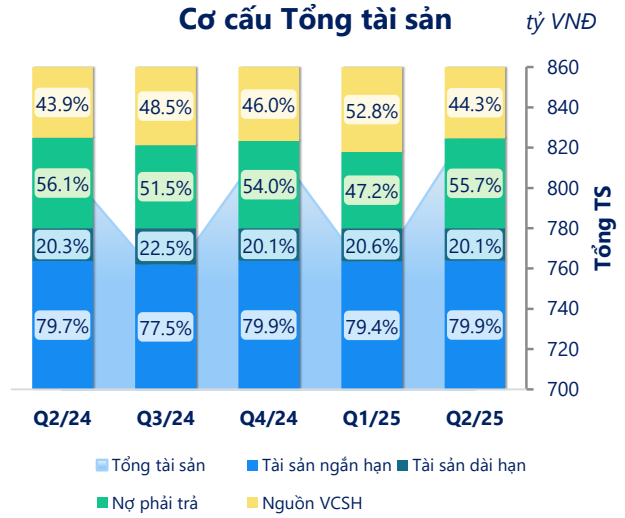

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

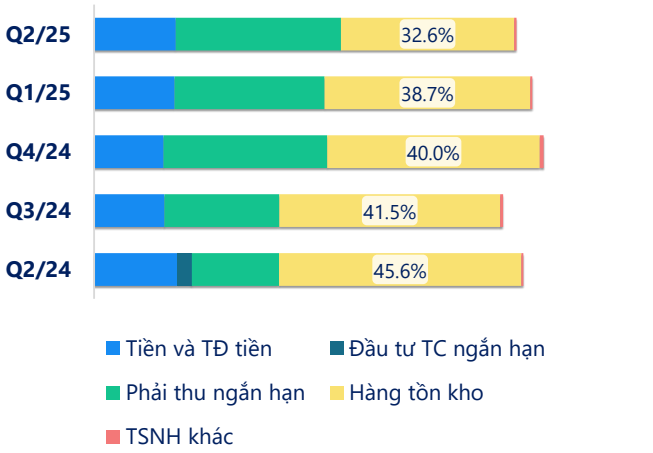

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS

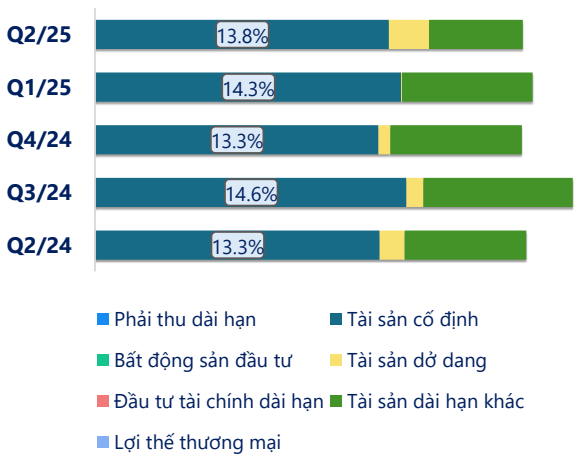

(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay

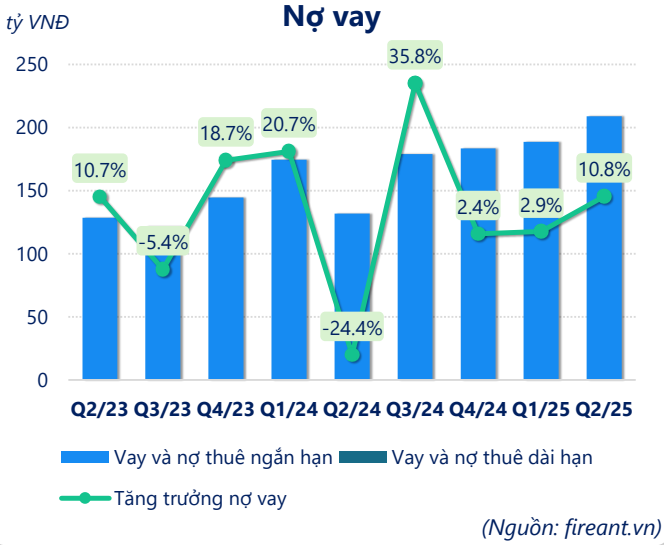

(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu

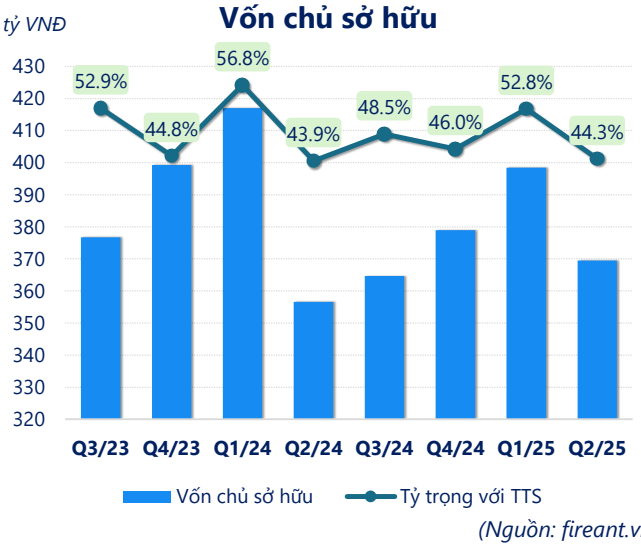

(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn

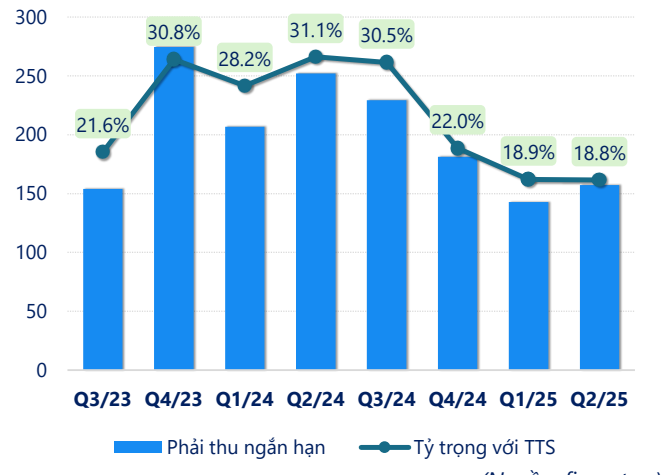

(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho

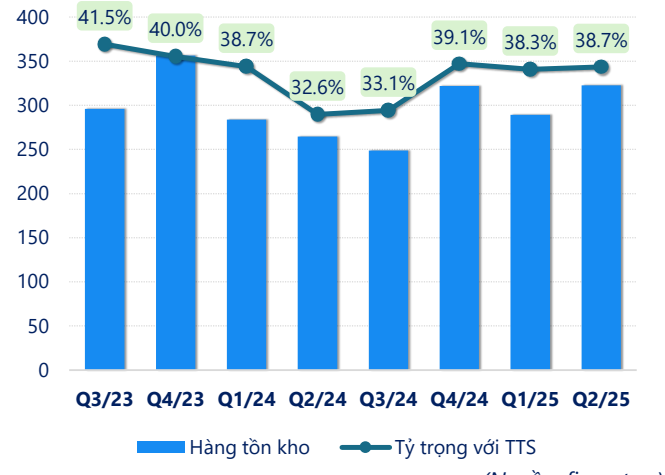

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

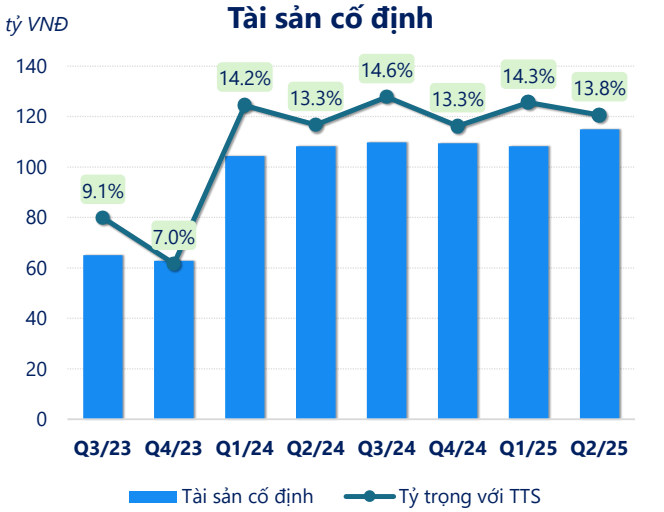

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

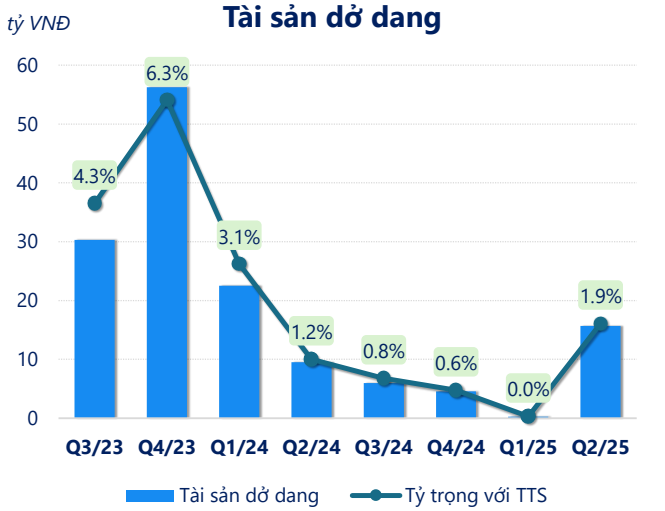

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

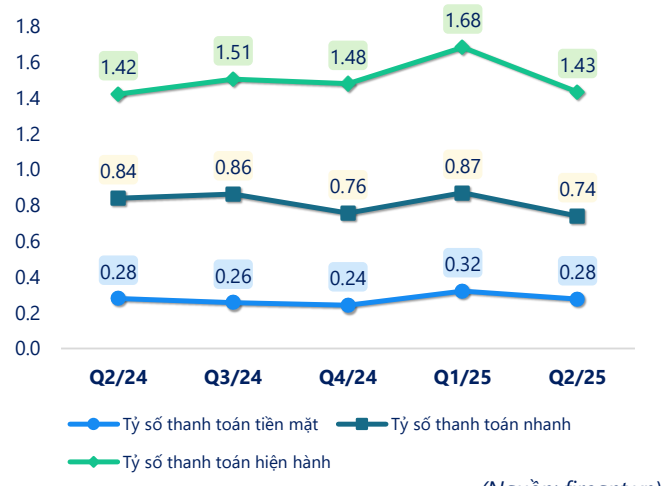

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

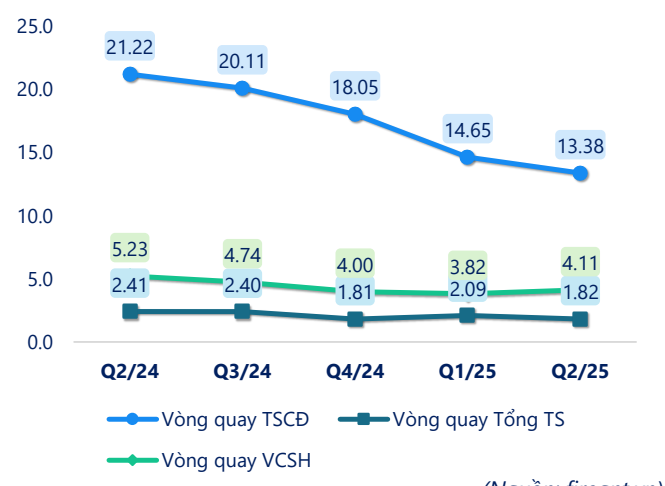

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	**812**	**752**	**824**	**755**	**834**
Tài sản ngắn hạn	**647**	**583**	**659**	**599**	**666**
Tiền và tương đương tiền	127	99.4	108	114	128
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	39.6	40.5	40.5
Phải thu ngắn hạn	252	229	181	143	157
Hàng tồn kho	265	249	322	289	322
Tài sản ngắn hạn khác	3.50	5.42	8.14	12.6	18.1
Tài sản dài hạn	**165**	**169**	**165**	**155**	**168**
Phải thu dài hạn	0.34	0.34	0.34	0.34	0.35
Tài sản cố định	108	110	109	108	115
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	9.51	5.97	4.58	0.28	15.7
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	46.5	52.8	51.0	46.4	36.7
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**455**	**387**	**445**	**356**	**465**
Nợ ngắn hạn	**455**	**387**	**445**	**356**	**465**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	132	179	183	189	209
Phải trả người bán ngắn hạn	182	140	166	115	138
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**357**	**365**	**379**	**398**	**370**
Vốn chủ sở hữu	**357**	**365**	**379**	**398**	**370**
Vốn điều lệ	230	230	230	230	230
Kinh phí và quỹ khác	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00

(Nguồn: fireant.vn)